TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU** Bản án số: 47/2020/HNGĐ-ST Ngày: 14-8-2020 Về việc "Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Minh Chiến.

Ông Phạm Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 98/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 về việc "*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2020/QĐST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thảo N, sinh năm 1988 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Công Đ, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 4 năm 2020 chị Phạm Thảo N trình bày*: Chị và anh Huỳnh Công Đ kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh C. Trong thời gian chung sống giữa chị và anh Đ xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Đ không chăm lo cho gia đình. Giữa chị và anh Đ nhiều lần trao đổi nhưng không đạt được mong muốn. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Công Đ.

Về con chung: Chị và anh Huỳnh Công Đ có 01 người con chung tên Huỳnh Công D, sinh ngày 22/01/2016. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Anh Huỳnh Công Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh Đ vắng mặt không lý do.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thảo N khởi kiện xin ly hôn với anh Huỳnh Công Đ địa chỉ cư trú: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Anh Huỳnh Công Đ đã được triệu tập hợp lệ lần hai để tham gia phiên tòa nhưng anh Đ vắng mặt không lý do, chị Phạm Thảo N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử anh Đ, chị N.

[2] Về nội dung: Chị Phạm Thảo N và anh Huỳnh Công Đ tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh C theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa chị N và anh Đ là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Chị N trình bày trong quá trình chung vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Đ không chăm lo cho gia đình, hai bên đã trao đổi nhiều lần nhưng không có kết quả, nay chị N xác định cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Công Đ. Anh Huỳnh Công Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho anh Đ biết việc chị N yêu cầu ly hôn nhưng anh Đ không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị N. Từ đó, cho thấy mẫu thuẫn giữa chị N và anh Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị N là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thảo N về việc xin ly hôn với anh Huỳnh Công Đ. Cho chị Phạm Thảo N được ly hôn với anh Huỳnh Công Đ (chị N và anh Đ có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh C theo giấy chứng nhận kết hôn số: 47 ngày 10/6/2015).

Về con chung: Chị Phạm Thảo N và anh Huỳnh Công Đ có 01 người con chung tên Huỳnh Công D, sinh ngày 22/01/2016. Chị N yêu cầu được nuôi con

chung. Anh Huỳnh Công Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho anh Đ biết việc chị N yêu cầu nuôi con chung nhưng anh Đ không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị N. Đồng thời, con chung của chị N và anh Đ hiện nay do chị N tực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về mặt tâm lý. Do đó, tiếp tục giao con chung tên Huỳnh Công D, sinh ngày 22/01/2016 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Phạm Thảo N không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Án hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Phạm Thảo N phải chịu 300.000 đồng. Ngày 29 tháng 4 năm 2020, chị N đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006140 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm chị Phạm Thảo N, anh Huỳnh Công D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thảo N về việc xin ly hôn với anh Huỳnh Công Đ.

Cho chị Phạm Thảo N được ly hôn với anh Huỳnh Công Đ (chị N và anh Đ có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh C theo giấy chứng nhận kết hôn số: 47 ngày 10/6/2015).

Về nuôi con chung: Giao người con chung tên Huỳnh Công D, sinh ngày 22/01/2016 cho chị Phạm Thảo N trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Huỳnh Công Đ không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này nhưng anh Đ không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của chị N.

Về án phí: Án hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Phạm Thảo N phải chịu 300.000 đồng. Ngày 29 tháng 4 năm 2020, chị N đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006140 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm chị Phạm Thảo N, anh Huỳnh Công Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Ân;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi